

Số:444/2024/QĐST-DS.

Quận 12, ngày 01 tháng 8 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 55/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 01 năm 2024, về việc: “ Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần S; Địa chỉ: 2, N, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức Thạch D;

Đại diện theo ủy quyền: Công ty TNHH MTV Q và Khai thác Tài sản Ngân hàng S; Địa chỉ: Số E, B N, phường V, Quận C, TP .; Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Ngọc T; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lã Ngọc M.

- Bị đơn: Ông Trần Quốc T1.

Địa chỉ: 5, đường H, Khu phố B, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngày 22/7/2021, Ngân hàng TMCP S (sau đây gọi là Ngân hàng) có ký với ông Trần Quốc T1 hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng; bản điều khoản; điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Căn cứ thu nhập của ông Trần Quốc T1, Ngân hàng đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 20.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng cá nhân.

Sau khi được cấp thẻ ông Trần Quốc T1 đã thực hiện nhiều giao dịch với tổng số tiền là 19.403.000 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay ông Trần Quốc T1 đã thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền 1.829.060 đồng

Tính đến ngày 24/7/2024, ông Trần Quốc T1 phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền là 49.001.359đ (Bốn mươi chín triệu không trăm lẻ một ngàn ba trăm năm mươi chín đồng). (Trong đó, nợ gốc là 23.021.293đồng + lãi quá hạn 25.980.066đồng). Trả một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật. Việc giao nhận tiền do các bên tự nguyện thực hiện hoặc thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày 25 tháng 7 năm 2024 ông Trần Quốc T1 vẫn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi tính trên số nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng tương ứng cho đến khi trả hết nợ gốc.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.2. Về án phí: Ông Trần Quốc T1 đồng ý chịu toàn bộ số tiền án phí là 1.225.034đ (Một triệu hai trăm hai mươi lăm ngàn không trăm ba mươi bốn đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền 1.058.934đ (Một triệu không trăm năm mươi tám ngàn chín trăm ba mươi bốn đồng) tạm ứng án phí đã đóng theo Biên lai thu tiền số 0021568 ngày 19/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Quận 12;
- Chi cục THADS Q12;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Hồng Vân

